

# Bản tin chứng khoán

## Trong số này

- Nhận định **P.1**
- Bộ lọc CP **P.2**
- GD CP Ngân Hàng **P.3**
- Kết quả kinh doanh **P.5**

### Độ rộng thị trường



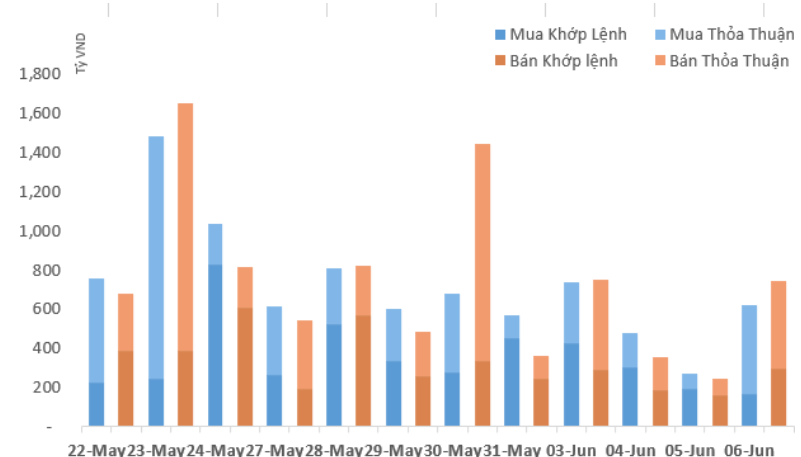
### Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

VHC		8.7
VEA		7.4
PLX		7.3
VRE		7.2
VTP		6.5
AST		6.3
NVL		5.4
VIC		4.4
KBC		3.8
PPC		3.8
GAS	(16.4)	
VHM	(18.7)	
PHR	(19.4)	
NBB	(27.8)	
HPG(34.0)		
VNM(35.9)		

Thị trường suy yếu vào khoảng giờ cuối giao dịch trong ngày với nhiều lệnh bán ra ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như HPG, GAS, VCB. Chỉ số Vnindex co giãn liên tục và có thời điểm đào sâu đến hơn 12 điểm. Cũng nhờ vậy mà một lượng lớn lệnh đặt dưới khớp giá nhiều hơn và cứu cho thanh khoản thị trường bớt âm ảm. Giá trị khớp lệnh sàn HOSE trong ngày vẫn ở mức rất thấp – chỉ khoảng 2,200 tỷ và tính chung cả 3 sàn khoảng 2,500 tỷ. ROS vẫn là cổ phiếu có giao dịch lớn nhất, chiếm 17% toàn HOSE.

Dù thị trường chung kém tích cực nhưng nhóm vốn hóa lớn đã xuất hiện sự chuyển biến với nhóm cổ phiếu tiên phong FPT, CTG phục hồi nhẹ trở lại. TV2 ngày đầu niêm yết trên sàn HOSE đã vượt giá lên 159k. Vẫn có những nhóm cổ phiếu đi ngược thị trường như SCS, SRC, TIP, DPR, VHC.

Khối ngoại bán ròng 126 tỷ trong ngày với hầu hết là giao dịch khớp lệnh. **VNM(-35.9 tỷ), HPG(-34 tỷ), NBB(-27.8 tỷ), PHR(-19.4 tỷ)** bán ròng nhiều nhất. Đây cũng là phiên bán ròng HPG nhiều nhất của khối ngoại trong vài tháng gần đây. Phía mua ròng có **VHC(8.7 tỷ), VEA(7.4 tỷ), PLX(7.3 tỷ), VRE(7.2 tỷ)**. Trong vài phiên gần đây khối ngoại bán ròng khá liên tục VNM, VHM, PHR và mua lại nhóm cổ phiếu VIC, NVL, BVH, MSN.



# Vnindex 948.21

▼ -3.2 (-0.34%)

## Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
BHN	23,875	103.0	3.94
EIB	22,560	18.4	3.38
FPT	27,303	44.5	2.06
CTG	75,585	20.3	1.00
POW	36,884	15.8	0.96
VPB	44,099	18.0	0.56
DHG	15,023	114.9	0.35
HNG	13,391	15.1	0.33
VRE	80,228	34.5	0.29
MSN	99,100	85.2	0.24
TCB	74,652	21.4	0.23
VIC	369,909	115.9	-
TPB	20,329	23.9	-
SAB	175,711	274.0	-
VJC	65,752	121.4	-
BVH	54,529	77.8	-
KDH	12,793	30.9	-
PNJ	12,859	77.0	-
MWG	38,330	86.5	(0.12)
ROS	17,056	30.1	(0.17)
MBB	43,641	20.2	(0.25)
BID	107,006	31.3	(0.32)
NVL	56,518	60.3	(0.33)
HDB	26,291	26.8	(0.37)
VHM	268,966	80.3	(0.37)
PLX	71,499	61.7	(0.48)
SSI	12,577	24.7	(0.60)
VNM	220,288	126.5	(0.78)
STB	20,832	11.6	(0.86)
HVN	58,150	41.5	(1.19)
VCB	244,415	65.9	(1.20)
GAS	191,012	99.8	(2.16)
HPG	48,213	22.7	(4.62)



Chỉ số Vnindex đang dao động tích lũy quanh vùng 950 trong tuần này và chưa có tín hiệu rõ ràng về xu hướng. Về trung hạn thị trường vẫn đi vào downtrend với hướng đi của Vnindex từ 970 – 1020 tịnh tiến dần xuống biên thấp hơn 940-980. Vùng hỗ trợ quanh 940 khá nhạy cảm và chúng tôi vẫn chờ đợi những thông tin hỗ trợ tích cực có thể kéo thị trường vượt qua khỏi vùng hiện tại. Nhóm cổ phiếu tăng trưởng TV2, TIP, VEA vẫn ưu tiên nắm giữ trong khi nhiều cổ phiếu đang chạm các ngưỡng hỗ trợ quan trọng như FPT, BID, MBB, VNM, VEA, PLX, STK và nhà đầu tư ngắn hạn có thể tích lũy dần chờ các đợt hồi ngắn hạn.

### Thông tin doanh nghiệp:

Công ty CP FECON (FCN) vừa cho biết hoạt động của công ty đang xu hướng dịch chuyển từ năng lực lõi thi công cọc – nền sang hạ tầng, xây dựng đô thị - công nghiệp.

Mảng hoạt động truyền thống của FECON là thi công cọc và xử lý nền móng hiện đang đóng góp chủ yếu trong cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của FECON (chiếm trên 70% doanh thu); còn lại là lĩnh vực công trình ngầm, hạ tầng và xây dựng dân dụng & công nghiệp.

Năm 2019, FECON đặt mục tiêu 4.000 tỷ đồng doanh thu và 356 tỷ đồng lợi nhuận. Tuy nhiên, kết quả kinh doanh của quý 1/2019 chưa đạt kỳ vọng ghi nhận 490,64 tỷ doanh thu, tăng trưởng 15,3% so với Quý 1/2018 (425 tỷ). Lợi nhuận sau thuế đạt 28,05 tỷ, tăng trưởng 17,4% so với Quý 1/2018 (23,9 tỷ).

Lợi nhuận sau thuế quý 2 ước đạt 121 tỷ, tăng trưởng 176,2% so với Quý 2/2018 (43,8 tỷ). Lợi nhuận lũy kế 2 quý dự kiến đạt 42,2% kế hoạch năm (356 tỷ).

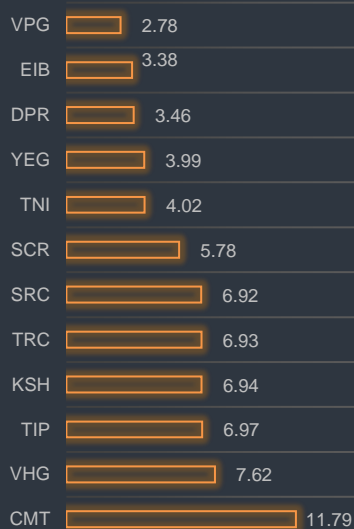
Về kế hoạch phát hành cổ phiếu 25 triệu cổ phần cho đối tác chiến lược với giá không dưới 22.000 đồng/cổ phần theo Nghị quyết ĐHĐCĐ của công ty này hiện nay chưa thực hiện được. FECON dự kiến phát hành cho đối tác từ Nhật nhưng không thành công do giá cổ phiếu trên thị trường xuống quá thấp. Hiện tại FECON đang tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược khác, và đã tiếp cận với một số đối tác từ Hàn Quốc, Singapore.

## Tổng hợp kết quả kinh doanh Q1.2019

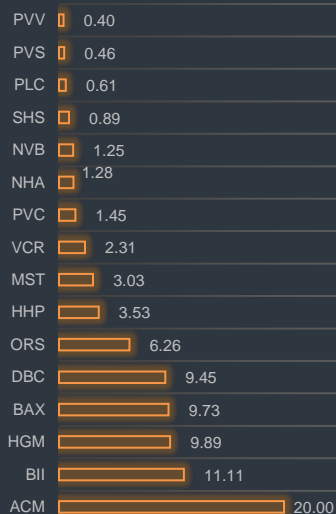
(tỷ VND)	Doanh Thu Q1.2018	Lợi Nhuận Q1.2018	Doanh thu Q1.2019	% <i>Doanh thu</i>	Lợi nhuận Q1.2019	% <i>Lợi Nhuận</i>
Bán lẻ	36,100	1,006	38,642	7.0%	1,214	20.7%
Bảo hiểm		920			936	1.7%
Bất động sản	64,033	8,405	57,196	-10.7%	8,196	-2.5%
Công nghệ Thông tin	8,091	587	7,818	-3.4%	685	16.7%
Dầu khí	64,807	1,108	87,698	35.3%	2,115	90.9%
Dịch vụ tài chính	6,044	2,026	3,942	-34.8%	1,104	-45.5%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	63,504	5,989	65,451	3.1%	6,379	6.5%
Du lịch và Giải trí	43,495	2,872	45,408	4.4%	3,044	6.0%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,816	5,344	45,061	-1.6%	5,364	0.4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	27,203	1,259	27,007	-0.7%	1,317	4.6%
Hóa chất	20,253	1,871	24,831	22.6%	1,276	-31.8%
Ngân hàng		18,327			20,532	12.0%
Ô tô và phụ tùng	7,855	169	9,392	19.6%	157	-7.1%
Tài nguyên Cơ bản	66,358	4,087	71,478	7.7%	2,096	-48.7%
Thực phẩm và đồ uống	70,920	7,202	71,898	1.4%	7,927	10.1%
Truyền thông	1,284	128	1,176	-8.4%	118	-7.8%
Viễn thông	6,230	122	6,559	5.3%	378	209.8%
Xây dựng và Vật liệu	52,892	2,228	55,356	4.7%	2,353	5.6%
Y tế	10,875	631	11,416	5.0%	614	-2.7%
<b>Sum</b>	<b>595,760</b>	<b>64,281</b>	<b>630,329</b>	<b>5.8%</b>	<b>65,805</b>	<b>2.4%</b>

# HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

## Top tăng giá HOSE



## Top tăng giá HNX



**KKC** - CTCP Kim Khí KKC - Năm 2019, KKC dự kiến trình cổ đông thông qua kế hoạch doanh thu 520 tỷ đồng, tăng trưởng đến 50% so với năm trước. Công ty đặt mục tiêu lãi trước thuế 7 tỷ đồng, so với khoản lỗ gần 4 tỷ đồng của 2018.

**KLF** - CTCP Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF - Công ty sẽ trình cổ đông thông qua việc thay đổi tên Công ty và đại chỉ trụ sở chính. Về kế hoạch năm 2019, công ty đặt mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất đạt 1.400 tỷ đồng, tăng 6% so với thực hiện năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 16 tỷ đồng, tăng 8%.

**LBC** - CTCP Thương mại – Đầu tư Long Biên - Đề ra kế hoạch lãi trước thuế 2019 chỉ 3.5 tỷ đồng, gần như đi ngang so với kết quả năm 2018.

**TRA** - CTCP Traphaco - Ngày 12/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 13/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/6/2019.

**HDC** - CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu - Thông báo sẽ dùng 476.000 cổ phiếu quỹ để thưởng cho cán bộ nhân viên trong công ty. Thời gian thực hiện ngay trong tháng 6 này.

**YEG** - CTCP Tập đoàn Yeah1 - Dự kiến mua 2 triệu cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 18/6 đến 17/7 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Nguyên tắc xác định giá và khối lượng đặt mua hàng ngày theo quy định của pháp luật.

**D2D** - CTCP Phát triển đô thị công nghiệp số 2 - Ngày 17/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 18/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/6/2019.

**MSN** - CTCP Tập đoàn Masan – Đã thông qua việc phát hành tối đa hơn 5,81 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến trong tháng 6 hoặc 7 năm 2019, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**DHA** - CTCP Hóa An - Ngày 11/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 12/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 26/6/2019.





## Bộ lọc cổ phiếu giao dịch tăng đột biến:

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
NBB	22	1.4%	649,367	1,310,374	102%	68	67.1	17.5	22
HPG	22.7	-29.1%	2,909,642	5,815,636	100%	12.8	2.5	22.7	35.3
SPP	3.5	-2.8%	59,087	117,371	99%	42.8	16.7	3.5	4.5
DPR	43.4	-1.8%	94,901	171,844	81%	62.9	44.7	31.5	44.2
MPT	2.9	-3.3%	566,924	949,462	67%	33.3	33.3	2.9	5.9
TLD	6	1.7%	133,020	221,006	66%	52.4	68	5.6	8
STK	24	-6.6%	150,572	244,460	62%	50.6	37	13.7	26.1
DPM	18	-1.6%	280,790	443,022	58%	47.9	42	17	22.9
TTB	25.9	5.7%	287,263	438,422	53%	74.8	84.7	20.6	25.9
PXL	6	-11.8%	226,995	342,385	51%	43	21.9	2.8	8.2
PHR	56.5	-2.8%	478,378	714,884	49%	53	37.6	29.8	62
VHC	90.4	-3.3%	261,261	370,056	42%	48.5	29.8	84.1	100.8
NVL	60.3	0.3%	450,818	635,728	41%	62.5	75.1	55.5	68.5
GVR	12.4	-0.8%	373,164	523,732	40%	59.5	71.9	9	12.8
PNJ	77	-3.3%	496,514	660,999	33%	48.6	24.6	66.6	82.1
TTF	3.1	-11.4%	1,397,651	1,852,504	33%	35.8	16	2.7	4
VEA	51.1	-2.5%	273,107	355,336	30%	54	24.5	36.7	53.3
ANV	27.8	-13.7%	690,078	883,964	28%	42	4	23.4	32.9
GTN	19.5	1.6%	391,015	497,306	27%	62.8	61.1	9.8	20
APG	7.9	2.6%	438,714	556,856	27%	51.8	75.4	7.4	10.4
VPI	41.8	3.7%	312,978	388,930	24%	57.7	85.9	40.2	42.8
HHP	17.6	2.9%	186,325	227,760	22%	56	50.1	15	19.5
HAX	13.9	-0.7%	90,848	110,900	22%	41.6	16.7	13.5	16.6
HAR	4.2	2.4%	630,808	766,862	22%	66.2	58.7	3	5.3
DIG	13.9	-2.8%	611,360	742,468	21%	34.7	21.9	13.4	16.6
CEO	11.1	-5.9%	253,022	305,944	21%	27.3	0	11.1	14.6
MPC	33.9	-14.6%	277,299	331,917	20%	23.8	13.8	33.5	46.3
DTD	12.6	-7.4%	109,315	130,115	19%	50.3	19.1	9.6	15.7



## Cổ phiếu đang giảm mạnh hay chạm các vùng hỗ trợ

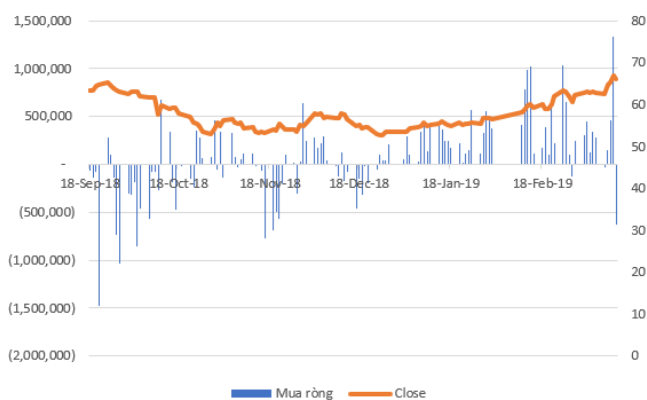
Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
CEO	11.1	-5.9%	253,022	305,944	21%	27.3	0	11.1	14.6
IDI	7.8	-3.7%	758,112	516,058	-32%	36.9	0.8	6.3	10.4
HPG	22.7	-29.1%	2,909,642	5,815,636	100%	12.8	2.5	22.7	35.3
ANV	27.8	-13.7%	690,078	883,964	28%	42	4	23.4	32.9
HSG	7.6	-8.4%	3,283,180	3,268,400	0%	36.1	4.2	5.4	9.1
MBB	20.2	-4.3%	2,403,501	1,916,258	-20%	29.1	4.6	18	22.4
TCM	26.5	-6.7%	1,022,848	807,932	-21%	38.4	5.3	19.6	31.6
LDG	8.8	-3.3%	897,933	546,626	-39%	32.6	6.3	8.8	13.4
DGW	21.6	-5.7%	281,372	190,112	-32%	33	6.7	21.6	24.6
MST	3.4	-8.1%	1,033,936	460,775	-55%	29.8	6.7	3.3	6.1
HAG	4.9	-3.9%	2,463,752	1,736,678	-30%	32.5	6.8	4.7	6.2
HDG	38.3	-5.7%	355,634	301,274	-15%	43.1	7.1	32.9	44.5
HAH	12.4	0.8%	266,843	147,056	-45%	52.7	7.6	11.3	13.8
HT1	15.6	-7.7%	278,086	173,318	-38%	39.2	7.7	12.9	18
BMP	42.5	-4.9%	139,798	130,058	-7%	44.1	8.2	41.5	54.9
DCM	8.3	-2.4%	300,143	256,762	-14%	32.1	8.2	8.3	10.5
VPG	18.5	-15.9%	180,182	133,470	-26%	40.7	8.4	15.6	22.6
IJC	10	-8.3%	348,083	298,092	-14%	41.7	8.6	7.4	11.9
FLC	4.4	-2.2%	4,494,447	4,227,564	-6%	26.2	9.1	4.3	5.7
HBC	15.9	-4.2%	1,938,003	1,922,738	-1%	40.8	10.1	14.4	19.7
AAA	17.3	-4.4%	4,056,491	2,711,684	-33%	46.6	11	14.2	19.4
DAG	6.5	-1.5%	125,486	103,626	-17%	31.8	11.8	6.5	7.8
QBS	3	-11.8%	169,401	76,048	-55%	34	11.9	3	4.9
LCG	9.6	-7.7%	1,268,210	750,764	-41%	39.2	12	7.9	12.3
TCB	21.4	-7.0%	1,576,721	1,790,674	14%	27.1	12.2	21.2	28.9
HDA	10.2	-6.4%	198,853	187,620	-6%	30.1	13.1	8.6	11.7
HCM	22.9	-8.0%	527,023	328,468	-38%	34.6	13.2	20.3	28.9
HHS	3.5	-2.8%	582,555	565,748	-3%	26.2	13.3	3.5	4.2



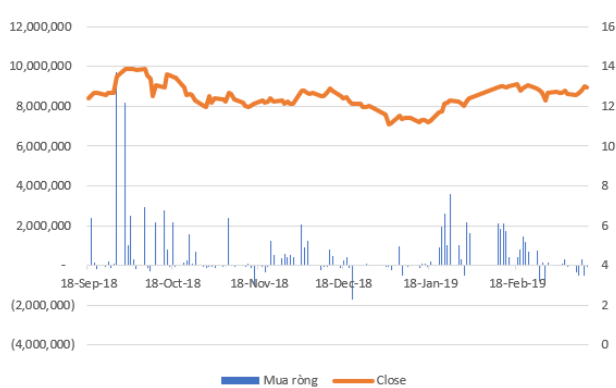
## Giao dịch khối ngoại cổ phiếu ngân hàng ngày 4/6

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
<b>VCB</b>	HOSE	65.9	1,036,930	16.19	3.71	578,490	752,760	880,622,029	237,093	24.5%	4,070	17,758
<b>CTG</b>	HOSE	20.3	1,981,740	13.94	1.12	1,000	228,000	1,116,767,626	75,585	30.0%	1,456	18,120
<b>BID</b>	HOSE	31.3	329,600	14.54	1.96	1,040	15,680	105,145,932	107,006	3.1%	2,152	15,998
<b>MBB</b>	HOSE	20.2	3,656,696	7.05	1.28	1,854,856	1,854,856	432,090,273	43,641	20.0%	2,865	15,817
<b>TCB</b>	HOSE	21.35	1,377,350	8.82	1.44	-	-	787,033,936	74,652	22.5%	2,420	14,809
<b>VPB</b>	HOSE	17.95	1,321,980	6.17	1.31	-	-	570,052,382	44,099	23.2%	2,907	13,735
<b>STB</b>	HOSE	11.55	1,900,010	12.16	0.88	2,500	-	268,659,943	20,832	14.9%	950	13,066
<b>EIB</b>	HOSE	18.35	309,790	34.32	1.52	870	1,480	368,949,629	22,560	30.0%	535	12,046
<b>HDB</b>	HOSE	26.8	779,490	9.25	1.56	2,710	267,570	244,816,948	26,291	25.0%	2,897	17,154
<b>TPB</b>	HOSE	23.9	460,940	11.34	1.92	30	-	256,976,727	15,913	38.6%	2,107	12,424
<b>SHB</b>	HNX	7	2,135,858	5.06	0.51	10	500	117,164,529	8,422	9.7%	1,384	13,753
<b>ACB</b>	HNX	28.5	982,088	7.15	1.75	-	-	386,576,321	35,544	31.0%	3,987	16,311
<b>NVB</b>	HNX	8.1	233,900	62.12	0.75	-	-	92,275	2,411	0.0%	130	10,749
<b>LPB</b>	UPCOM	7.8	477,958	6.09	0.57	-	-	37,238,676	5,850	5.0%	1,280	13,601
<b>BAB</b>	UPCOM	20.5	5,300	16.59	1.59	-	-	1,138,530	11,275	0.2%	1,236	12,882
<b>VIB</b>	UPCOM	17	354,699	6.07	1.25	-	-	115,710,712	9,053	21.7%	2,800	13,615
<b>KLB</b>	UPCOM	10.5	539	14.17	0.90	-	-	57,001,000	3,359	17.8%	741	11,610
			<b>17,344,868</b>	<b>14.77</b>	<b>1.41</b>	<b>2,441,506</b>	<b>3,120,846</b>	<b>5,746,037,468</b>	<b>743,586</b>		<b>1,995</b>	<b>14,321</b>

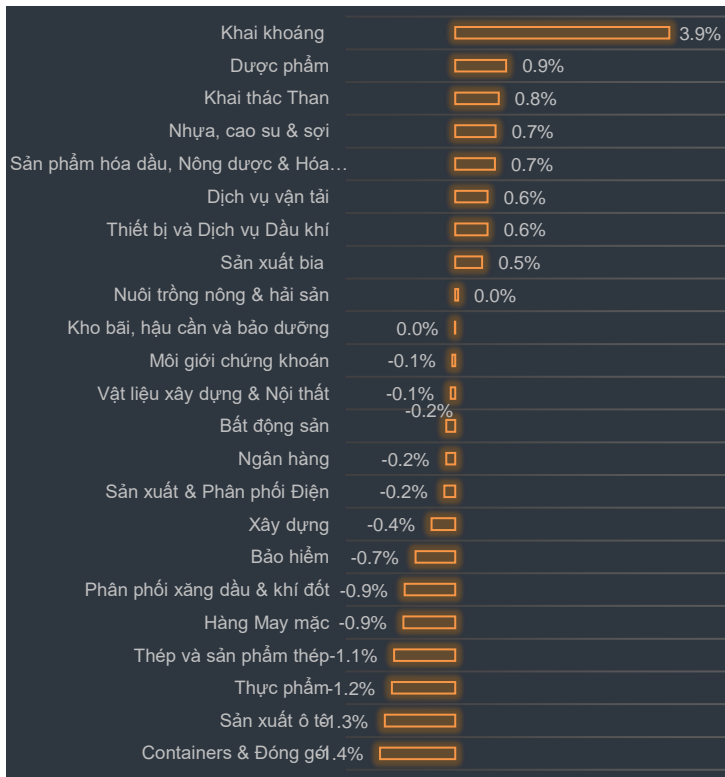
### Mua bán ròng khối ngoại - VCB



### Mua bán ròng khối ngoại - STB



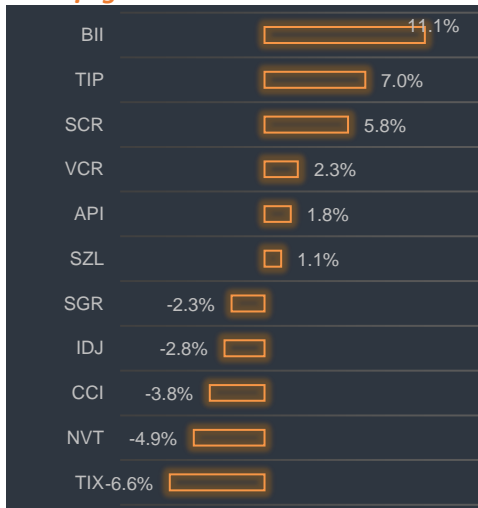
# Tăng giảm ngành trong ngày



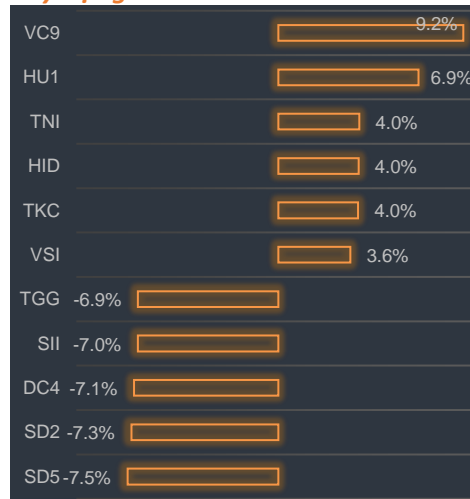
## Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

<b>Bất động sản:</b>	BII, TIP, SCR
<b>Xây dựng:</b>	VC9, HU1, TNI
<b>Dầu khí:</b>	PVC, PVD, TDG
<b>Chứng khoán:</b>	IVS, HBS, WSS
<b>Ngân hàng:</b>	EIB, NVB, CTG

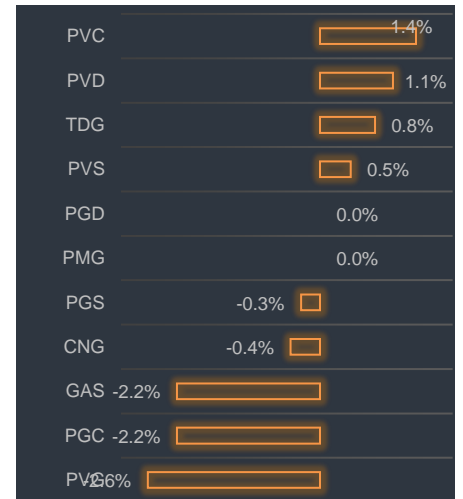
### Bất động sản



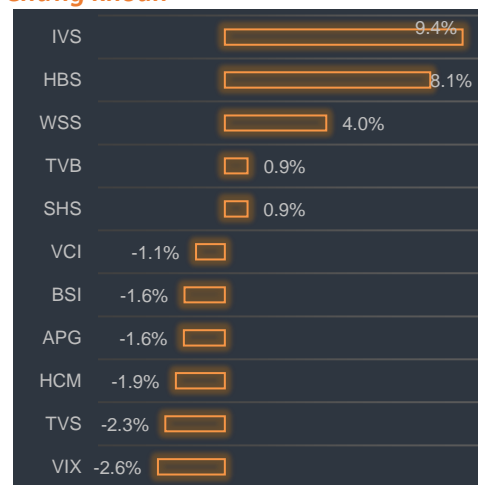
### Xây dựng



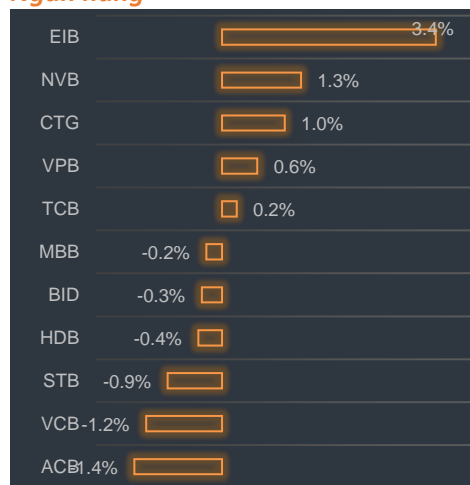
### Dầu khí



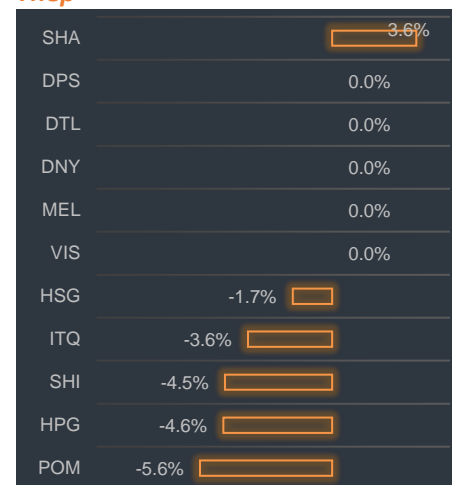
### Chứng khoán



### Ngân hàng



### Thép







## BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh  
Tel: 0983.999.350  
khanhnh@vise.com.vn

## Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kỳ khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.



### Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội  
Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889  
<https://www.vise.com.vn>

### Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Tel: + (84 8) 3915 2930  
Fax: + (84 8) 3915 2931